

THÔNG BÁO

**Về việc điều chỉnh thuế chống bán phá giá
theo kết quả rà soát lần thứ nhất**

*(Kèm theo Quyết định số 1656/QĐ-BCT ngày 29 tháng 4 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Theo quy định tại Pháp lệnh số 20/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam (Pháp lệnh Chống bán phá giá) và Nghị định 90/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 quy định chi tiết thi hành một số điều Pháp lệnh về việc chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam (Nghị định 90), Bộ Công Thương thông báo nội dung chi tiết về việc điều chỉnh thuế chống bán phá giá theo kết quả rà soát lần thứ nhất đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có nguồn gốc xuất xứ từ các nước/vùng lãnh thổ gồm: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Indonesia, Malaysia và lãnh thổ Đài Loan với các mã HS: 7219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90 nhập khẩu vào Việt Nam như sau:

1. Thông tin cơ bản

Ngày 05 tháng 9 năm 2014, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 7896/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội (sau đây gọi là “hàng hóa nhập khẩu bị điều tra”) nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước/vùng lãnh thổ: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (“Trung Quốc”), Cộng hòa Indonesia (“Indonesia”), Malaysia (“Malaysia”) và lãnh thổ Đài Loan (“Đài Loan”).

Ngày 15 tháng 9 năm 2015, Bộ Công Thương đã nhận Hồ sơ hợp lệ của đại diện ngành sản xuất trong nước là Công ty TNHH Posco VST và Công ty cổ phần Inox Hòa Bình (Bên yêu cầu) đề nghị rà soát thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ cán nguội nhập khẩu vào Việt Nam theo quy định tại Điều 24 Pháp lệnh Chống bán phá giá.

Ngày 21 tháng 10 năm 2015, sau khi xem xét hồ sơ yêu cầu rà soát của ngành sản xuất trong nước, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 11353/QĐ-BCT về việc rà soát biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng thép không gỉ cán nguội nhập khẩu vào Việt Nam từ ba nước: Trung Quốc, Malaysia và Indonesia.

2. Hàng hóa nhập khẩu bị điều tra và áp dụng thuế

Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra là thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc dạng tấm có chứa 1.2% hàm lượng cacbon hoặc ít hơn và chứa 10.5% hàm lượng crôm trở lên, có hoặc không có các nguyên tố khác. Thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc tấm được ủ hoặc được xử lý nhiệt bằng phương pháp khác và ngâm hoặc được cạo gỉ để loại bỏ tạp chất dư thừa trên bề mặt. Những sản phẩm này được tiếp tục xử lý (được cắt hoặc được xẻ) với điều kiện là quá trình đó không làm thay đổi các đặc điểm kỹ thuật của sản phẩm.

Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra với mô tả như trên được phân loại theo mã HS: 7219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90.

Các chủng loại sản phẩm sau đây được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá: (1) thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc ở dạng tấm nhưng không được ủ hoặc xử lý nhiệt (Full hard), (2) thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc ở dạng tấm với độ dày lớn hơn 3.5 mm.

Xuất xứ của hàng hóa nhập khẩu: Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra được nhập khẩu hoặc có nguồn gốc xuất xứ từ các nước/vùng lãnh thổ gồm: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Indonesia, Malaysia và lãnh thổ Đài Loan.

3. Thuế chống bán phá giá

3.1. Mức thuế chống bán phá giá theo kết quả rà soát lần thứ nhất

Căn cứ theo Điều 25 Pháp lệnh Chống bán phá giá, dựa trên kết luận về kết quả rà soát của Cơ quan điều tra, Bộ Công Thương quyết định điều chỉnh thuế chống bán phá giá đối với các nhà sản xuất/xuất khẩu của nước ngoài như sau:

Nước/vùng lãnh thổ	Tên nhà sản xuất	Thuế chống bán phá giá cũ (áp dụng từ ngày 05/10/2014-13/5/2016)	Thuế chống bán phá giá mới (áp dụng từ ngày 14/5/2016-06/10/2019) ¹
Trung Quốc	Shanxi Taigang Stainless Steel Co.,Ltd. (STSS)	6.58%	17.47%
	Các nhà sản xuất khác	4.64% - 6.87%	25.35%

¹ Các mức thuế này có thể được thay đổi trong trường hợp rà soát, gia hạn theo quy định tại Pháp lệnh Chống bán phá giá

Nước/vùng lãnh thổ	Tên nhà sản xuất	Thuế chống bán phá giá cũ (áp dụng từ ngày 05/10/2014-13/5/2016)	Thuế chống bán phá giá mới (áp dụng từ ngày 14/5/2016- 06/10/2019)¹
Indonesia	Jindal Stainless Indonesia	3.07%	13.03%
	Các nhà sản xuất khác	3.07%	13.03%
Malaysia	Bahru Stainless SDN BHD	10.71%	9.55%
	Các nhà sản xuất khác	10.71%	9.55%
Đài Loan	Yieh United Steel Corporation	13.79%	13.79%
	Yuan Long Stainless Steel Corp.	37.29%	37.29%
	Các nhà sản xuất khác	13.79%	13.79%

Mức thuế chống bán phá giá dành cho các nhà sản xuất/xuất khẩu khác từ Trung Quốc, Indonesia, Malaysia và Đài Loan là mức thuế áp dụng đối với các nhà sản xuất/xuất khẩu không có tên trong danh sách nêu trên. Tên của các nhà sản xuất được xác định trên cơ sở hồ sơ, giấy chứng nhận chất lượng và các giấy tờ liên quan khác do nhà sản xuất phát hành.

3.2. Thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá

- Các mức thuế chống bán phá giá mới sẽ được áp dụng kể từ ngày 14 tháng 5 năm 2016 đến ngày 06 tháng 10 năm 2019 (trong trường hợp các mức thuế này không được gia hạn, rà soát theo quy định pháp luật).

- Thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá có thể được gia hạn căn cứ theo quy định tại Chương IV Pháp lệnh 20.

- Các bên liên quan có quyền yêu cầu rà soát thuế chống bán phá giá theo quy định tại Điều 24 Pháp lệnh 20.

4. Thủ tục tiếp theo

Đối với các tổ chức/cá nhân nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng điều tra, khi nhập khẩu hàng hóa cần phải cung cấp cho Cơ quan hải quan các giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ như sau:

- Giấy chứng nhận xuất xứ (Certificate of Origin), trên đó ghi rõ hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ các quốc gia/vùng lãnh thổ có trong danh sách tại Mục 3.1 của Thông báo này;

- Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (Mill-test certificate) do nhà sản xuất sản phẩm đặt tại các quốc gia/vùng lãnh thổ có trong danh sách tại Mục 3.1 Thông báo này ban hành.

5. Thông tin liên hệ

Thông tin về quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo kết quả rà soát đối với hàng hóa thuộc đối tượng điều tra có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương (<http://www.moit.gov.vn>) và Cục Quản lý cạnh tranh (<http://www.vca.gov.vn> hoặc <http://www.qlct.gov.vn>).

Mọi thông tin liên lạc và câu hỏi xin gửi về:

Phòng Điều tra vụ kiện phòng vệ thương mại của doanh nghiệp trong nước -
Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84 4) 222.05002 (Máy lẻ: 1037, 1038)

Fax: (+84 4) 222.05003

Email: giaovq@moit.gov.vn; ninhhtt@moit.gov.vn;